

NĂM 1985

Ngày 16-01:

HUYỆN ỦY THỌ XUÂN CHỈ ĐẠO CÁC NGÀNH KINH TẾ PHỤC VỤ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Thực hiện Quyết định 1308 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc các ngành nắm sản phẩm hàng hoá nông nghiệp có trách nhiệm phục vụ các hợp tác xã nông nghiệp theo hợp đồng kinh tế hai chiều, ngày 16-01-1985, Huyện uỷ Thọ Xuân đã tổ chức Hội nghị các ngành kinh tế cam kết phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Đối với các ngành kinh tế cấp huyện: Coi mặt trận nông nghiệp nói chung, các hợp tác xã nông nghiệp nói riêng là đối tượng phục vụ chủ yếu. Bám sát các hoạt động sản xuất nông nghiệp để đáp ứng kịp thời các yêu cầu sản xuất, tháo gỡ khó khăn ách tắc, kiên quyết chống biểu hiện tiêu cực gây phiền hà khó khăn cho các hợp tác xã nông nghiệp, cụ thể là:

Ngành Ngân hàng: Căn cứ vào kế hoạch sản xuất và yêu cầu vay vốn của hai ngành Lương thực và Ngoại thương phục vụ nông nghiệp để cho vay vốn mua vật tư cung ứng cho sản xuất. Những hợp tác xã không có sản phẩm nông nghiệp giao nộp Nhà nước, Ngân hàng báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện để có biện pháp tháo gỡ.

Ngành Lương thực: Giúp cho Công ty Vật tư vốn mua sắm vật tư cung ứng kịp thời cho các hợp tác xã nông nghiệp. Ngành Lương thực có trách nhiệm ký kết hợp đồng và cung ứng vật tư, nắm sản phẩm hàng hoá nông nghiệp.

Ngành Ngoại thương: Căn cứ vào kế hoạch sản xuất nông sản xuất khẩu mà ký kết hợp đồng kinh tế trực tiếp với các hợp tác xã nông nghiệp thu mua nông sản và cung cấp vật tư theo hợp đồng. Trên cơ sở đó, Ngoại thương lập kế hoạch vay vốn của Ngân hàng cho Công ty Vật tư ứng mua vật tư từ tỉnh và Trung ương cung ứng kịp thời cho các hợp tác xã. Ngoại thương có thể tự nhập, hoặc liên kết kinh tế nhận vật tư trong và ngoài tỉnh cung ứng thêm cho các hợp tác xã.

Công ty Vật tư: Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với ngành Lương thực và Ngoại thương lập kế hoạch vật tư kịp thời cung ứng vật tư cho các hợp tác xã đúng số lượng, chủng loại, công bằng và vận chuyển thẳng tới các hợp tác xã.

Sau khi đã nhận sản phẩm hàng hoá nông nghiệp, ngành Lương thực và Ngoại thương phải thanh toán sòng phẳng với từng hợp tác xã, kể từ ngày các hợp tác xã chuyển hàng nhập kho.

Các ngành Thủy lợi, Thủy nông, Máy kéo, Giống cũng cam kết phục vụ đắc lực sản xuất nông nghiệp.

Ngày 04-3:

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH
THÀNH LẬP TRƯỜNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI CHỨC
TỈNH THANH HÓA**

Thi hành Quyết định số 30-QĐ/TU ngày 08-12-1983 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường công tác giáo dục lý luận chính trị tại chức cho cán bộ, đảng viên”, ngày 04-3-1985, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Quyết định số 112-QĐ/TU “Về việc thành lập trường Lý luận chính trị tại chức tỉnh”. Trường Lý luận chính trị tại chức là cơ quan trực thuộc Tỉnh uỷ, chịu sự chỉ đạo của Ban Tuyên huấn Trung ương về nội dung, chuyên môn, nghiệp vụ. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường thực hiện theo Quy chế của Ban Tổ chức Trung ương ban hành.

Ngày 24-4:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO BẦU CỬ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA XI

Đảm bảo cho HĐND tỉnh khoá XI được bầu cử đúng luật và thành công, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo các ngành hữu quan chuẩn bị đầy đủ điều kiện tiến hành vào ngày 21-4-1985. Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI gồm 120 vị. Trong đó nữ 30 vị, dân tộc ít người 26 vị, tôn giáo 2 vị.

Tại kỳ họp thứ nhất vào ngày 25-5-1985, Hội đồng nhân dân tỉnh đã bầu ra các ban chuyên môn gồm: Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế, Ban Văn hoá - Xã hội, Ban Thư ký, Ban Dân tộc, Ban Thanh - Thiếu niên - Nhi đồng, bầu UBND tỉnh gồm 17 vị, trong đó có 1 vị nữ, 2 vị thuộc dân tộc ít người. Ông Hà Văn Ban được bầu làm Chủ tịch và các ông bà: Lê Hữu Hình, Nguyễn Thị Miện, Trần Đình Lãng, Trịnh Huy Luân, Mai Xuân Minh, Nguyễn Lộc được bầu làm Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Ngày 6-5:

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY NGHỊ QUYẾT VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ

Sau khi nghiên cứu Chỉ thị 11-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về một số vấn đề cấp bách trong công tác cán bộ nữ” và Nghị quyết 176 của Hội đồng Bộ trưởng, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 06-5-1985 về công tác cán bộ nữ. Ban Thường vụ chỉ rõ:

... Lực lượng phụ nữ tỉnh ta hiện nay có nhiều biến đổi về chất so với những năm trước đây, nhiều thanh niên nữ có trình độ văn hoá cấp II, cấp III và trên 20.000 phụ nữ là cán bộ khoa học kỹ thuật trung, cao cấp (chiếm 53% lực lượng cán bộ khoa học kỹ thuật trung, cao cấp

trong tỉnh), có khả năng bồi dưỡng, đào tạo thành cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, các lĩnh vực hoạt động. Qua thực tiễn sản xuất, công tác, nhiều chị em đã tỏ rõ năng lực về mọi mặt, có đủ điều kiện để đề bạt vào các cương vị lãnh đạo và quản lý...

Tuy nhiên trong đội ngũ cán bộ nữ cũng có những hạn chế khó khăn riêng. Chị em bị ràng buộc bởi lễ giáo phong kiến còn rơi rớt trong xã hội, gia đình, công việc nội trợ, phải gánh vác trách nhiệm sinh đẻ, nuôi dạy con lúc còn nhỏ không ai thay thế được... Trong cán bộ nữ đa số chị em nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, kiên trì, chịu khó nhưng cũng có những chị em thiếu nỗ lực vươn lên, thiếu tự tin, gặp khó khăn là dao động, chùn bước, nhất là khi đã có chồng con.

Khuyết điểm chủ yếu trong công tác cán bộ nữ là đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và thực hiện các chính sách đối với phụ nữ ở hầu hết các ngành, các cấp, bị xem nhẹ, buông lỏng trong nhiều năm. Số lượng cán bộ nữ tham gia lãnh đạo cơ quan Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở giảm sút nghiêm trọng. Hiện nay còn trên 20% Đảng uỷ xã chưa có nữ, riêng miền núi có 52%; 43% Ủy ban nhân dân xã, phường chưa có nữ, 70,2% Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp không có nữ; riêng miền núi đội trưởng sản xuất mới có 6% là nữ; trưởng, phó ban, ngành trong tỉnh mới có 6% là nữ; chánh, phó Giám đốc xí nghiệp, nông lâm trường mới có 3,8% là nữ... Việc kết nạp đảng viên là nữ lại quá ít. Từ năm 1971 - 1984, kết nạp được 4.904 đảng viên nữ thì lại đưa ra khỏi Đảng 5.404 người là nữ. Tình trạng đối xử bất công, bạc đãi với phụ nữ còn phổ biến và nghiêm trọng trong xã hội. Có một số cán bộ, đảng viên có chức, có quyền đã ruồng bỏ vợ. Một số vụ ly hôn xét xử không công bằng gây thiệt hại và đau khổ cho phụ nữ.

Nghị quyết chỉ rõ trách nhiệm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên cần quan tâm phát huy vai trò, khả năng to lớn của phụ nữ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Vì vậy, Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết về công tác cán bộ nữ.

1- Tổ chức quán triệt sâu sắc Chỉ thị 44 của Trung ương và Nghị quyết 176 của Hội đồng Bộ trưởng, tạo chuyển biến cách mạng trong toàn Đảng bộ về công tác cán bộ nữ.

2- Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ có đủ phẩm chất, năng lực và số lượng cần thiết đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

3- Quy định và thực hiện tốt một số vấn đề về chế độ, chính sách đối với cán bộ nữ.

4- Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên nữ.

5- Tăng cường tổ chức thực hiện tốt công tác cán bộ nữ. Trong phần này Nghị quyết nhấn mạnh: Công tác cán bộ nữ là nhiệm vụ của tất cả các cấp, các ngành, nhưng trực tiếp của Hội Liên hiệp Phụ nữ. Các cấp uỷ Đảng cần chú trọng, củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Hội và cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ. Các cơ quan Nhà nước thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách đã quy định và kịp thời phát hiện, đề xuất với các cấp uỷ Đảng những hội viên tốt, cán bộ nữ tốt để đề bạt và bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.

Từ nay cứ 3 tháng 1 lần, các cấp uỷ và thủ trưởng ngành, cơ quan, đơn vị phải dành thời gian nghe Hội Phụ nữ báo cáo và kịp thời giải quyết những kiến nghị của Hội.

Ngày 17-8:

ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG CHINH, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÀ NƯỚC THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI THANH HÓA

Ngày 17-8-1985, Chủ tịch Trường Chinh đã về thăm và trao Huân chương Sao Vàng, Huân chương cao quý nhất của Nhà nước tặng cán bộ và nhân dân Thanh Hoá nhân dịp kỷ niệm 40 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Tại lễ kỷ niệm, đồng chí Trường Chinh đã biểu dương thành tựu cách mạng của Đảng bộ, nhân dân Thanh Hoá trong

hơn nửa thế kỷ. Đó là quá trình đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang, hình thành Chiến khu Ngọc Trạo, tiến tới Cách mạng tháng Tám giành chính quyền về tay nhân dân. Đó là vai trò to lớn của hậu phương Thanh Hoá trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước. Đó là sự đóng góp to lớn của Đảng bộ, nhân dân Thanh Hoá đối với công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước trong 10 năm hoà bình, độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trong thời gian ở thăm Thanh Hoá, Chủ tịch Trường Chinh đã trồng cây lưu niệm tại Hàm Rồng, làm việc với lãnh đạo tỉnh và đại diện các ngành, các đoàn thể nhân dân, thăm và làm việc với Đảng bộ, nhân dân xã Hoàng Quý (Hoàng Hoá).

Ngày 17-8:

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN THANH HÓA ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

40 năm dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối, toàn diện của Đảng bộ tỉnh, lực lượng vũ trang nhân dân Thanh Hoá đã không ngừng phấn đấu vươn lên, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, trung với Đảng, hiếu với dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí dũng cảm trong chiến đấu, sáng tạo trong công tác, đoàn kết chăm lo xây dựng lực lượng vững mạnh, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân tin cậy, giao phó.

Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng vũ trang Thanh Hoá (bao gồm Quân đội và Công an nhân dân) đã lập được nhiều chiến công xuất sắc, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương cao quý, nhiều đơn vị được tuyên dương danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ được tặng thưởng huân chương các loại. Nhiều cán bộ, chiến sĩ đã anh dũng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân.

Nhân dịp kỷ niệm 40 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Trường Chinh đã ký Quyết định số 723/KT-HĐNN ngày 17-8-1985 tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh - Huân chương cao quý của Đảng và Nhà nước ta cho lực lượng vũ trang Thanh Hoá (bao gồm cả quân đội nhân dân và công an nhân dân).

Ngày 10-01-1986, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức trọng thể lễ đón nhận. Đồng chí Hà Trọng Hoà, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ; đồng chí Hà Văn Ban, Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng chí Thiếu tướng Dương Bá Nuôi, Phó Tư lệnh Quân khu IV đã tới dự.

Tại buổi lễ trọng thể này, đồng chí Tống Xuân Nhuận, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Giám đốc Công an tỉnh thay mặt cho lực lượng vũ trang trong tỉnh đã hứa với Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh sẽ phát huy thành tích, khắc phục những tồn tại, ra sức phấn đấu xây dựng lực lượng thật sự trong sạch, vững mạnh, tuyệt đối trung với Đảng, hiếu với dân, thực hiện những điều Bác Hồ đã dạy, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần to lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của tỉnh nhà, xứng đáng với phần thưởng cao quý mà Đảng và Nhà nước đã trao tặng.

Ngày 2-9:

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP BAN NGHIÊN CỨU BIÊN SOẠN LỊCH SỬ THANH HÓA

Ngày 02 tháng 9 năm 1985, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thanh Hoá ra Quyết định số 142/QĐTU về việc thành lập Ban Nghiên cứu và biên soạn Lịch sử Thanh Hoá trực thuộc Tỉnh uỷ (về sau lại có quyết định chuyển về trực thuộc Sở Văn hoá - Thông tin). Nhiệm vụ của Ban Nghiên cứu và Biên soạn Lịch sử được quy định là nghiên cứu biên soạn bộ sách Lịch sử và danh nhân Thanh Hoá.

Sau một thời gian ổn định về tổ chức, Ban Nghiên cứu và Biên soạn Lịch sử Thanh Hoá đã triển khai những hoạt động nghiệp vụ. Trước tiên là biên tập và công bố “Tập chí nghiên cứu lịch sử Thanh Hoá” để hướng dẫn nghiệp vụ, định hướng nghiên cứu biên soạn và tập hợp lực lượng cộng tác viên. Ban đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Văn hoá - Thông tin tổ chức hội thảo khoa học và tổ chức kỷ niệm 600 năm ngày sinh Anh hùng dân tộc Lê Lợi, tổ chức Hội thảo khoa học về thời kỳ tiền sử và sơ sử, thời kỳ Lý - Trần - Lê... Đồng thời tiến hành sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn, xuất bản lịch sử Thanh Hoá các tập, góp phần giáo dục, phát huy truyền thống yêu nước trên quê hương Thanh Hoá anh hùng.

Ngày 14-9:

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC ĐỔI TIỀN

Thực hiện Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) về giá, lương, tiền. Đảng và Nhà nước đã quyết định thu đổi tiền cũ, phát hành tiền mới trên phạm vi toàn quốc vào ngày 14-9-1985.

Thực hiện nhiệm vụ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã giao cho Công an tỉnh xây dựng kế hoạch bảo vệ công tác đổi tiền. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao cho các ngành Ngân hàng, Tài chính, Thương nghiệp, trường Trung cấp Sư phạm, trường Tài chính lựa chọn và tổ chức tập huấn cho 4.000 cán bộ, nhân viên, học sinh tham gia công tác đổi tiền. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã quyết định lựa chọn 500 điểm thuận lợi đặt bàn đổi tiền.

Do công tác chuẩn bị khẩn trương, chu đáo đảm bảo tuyệt đối bí mật, ngày 14-9-1985 công tác đổi tiền được tiến hành thuận lợi đồng loạt trên địa bàn toàn tỉnh và hoàn thành đúng theo quy định.

ĐẢNG BỘ QUAN HÓA LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC

Để phát triển sự nghiệp giáo dục, Đảng bộ chủ trương thực hiện tốt chính sách đối với giáo viên miền xuôi lên công tác miền núi, động viên các cấp, các ngành tạo điều kiện xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học. Nhờ đó:

Từ năm 1981 - 1985, số trường lớp tăng hơn, 23 xã trong huyện có trường cấp I, II. Nhà trẻ, lớp mẫu giáo xuất hiện ngày càng nhiều ở các xã và nông - lâm trường. Trường Phổ thông trung học (cấp III) ra đời. Ngành học bổ túc được mở rộng ở 17 xã, xây dựng trường vừa học vừa làm (ở Sơn Điện và Sơn Thủy).

Chất lượng giảng dạy ở các trường học được nâng cao. Phong trào thi đua “Hai tốt” (dạy tốt - học tốt) được duy trì thường xuyên. Điển hình là Trường Phổ thông cơ sở Pù Nhi, nhiều năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến, được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Trong giảng dạy, xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến. Hiệu trưởng Nguyễn Xuân Trạc, Trường Phổ thông cơ sở Pù Nhi sau này được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động.

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO NGÀNH CÔNG NGHIỆP GIÚP TỈNH HỦA PHẢN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP

Cùng với giúp bạn nghiên cứu, sản xuất phấn viết bảng, thiết kế sản xuất máy cung cán bông, cung cấp nguyên vật liệu cho Xưởng Cơ khí Mường Xôi... Từ năm 1981 - 1985, Tỉnh uỷ Thanh Hoá đã chỉ đạo ngành Công nghiệp giúp bạn khảo sát thiết kế và lắp ráp máy móc, thiết bị Xưởng Cơ khí tỉnh Hủa Phăn, cung cấp cho bạn 12 bộ đồ rèn, 20 trục máy xát, 200 mặt sàng máy xát, 1.200 kim khâu máy, đại tu và cung cấp thiết bị 5 máy phát điện loại 4,5KW, cấp cho Xưởng Dệt của tỉnh Hủa Phăn 2 khung dệt dọc, khung sợi guồng to, 2 khung sợi guồng nhỏ và nhiều thiết bị khác, cấp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp trong tỉnh 350 bộ bàn ghế trị giá 350.000 đồng, 4 bình ô xi, 50kg a xít, 170 que hàn, 64 tấn than kíp lê, 1 máy nghiền thức ăn gia súc...

HUYỆN ỦY NÔNG CÔNG CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP

Trong những năm 1982 - 1985, ngành Tiểu thủ công nghiệp Nông Công đã mạnh dạn tìm ra hướng đi mới tháo gỡ khó khăn trong sản xuất và đời sống.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện uỷ, các công ty, trại, trạm hoạt động tạo ra những điều kiện mới để phát triển sản xuất. Một số xí nghiệp (gốm, sứ, sơn mài) ra đời và đi vào sản xuất, tạo ra nhiều mặt hàng có giá trị kinh tế cao.

Thực hiện Quyết định 25, 26, 64 của Hội đồng Chính phủ, các xí nghiệp đã phát huy năng lực sản xuất, tận dụng nguyên vật liệu tại chỗ, mở ra kế hoạch ba, thực hiện việc khoán sản phẩm, thưởng tăng năng suất lao động... Nhờ đó sản xuất phát triển, cải thiện một bước đời sống xã viên, công nhân. Nhà máy Giấy Lam Sơn liên tục giữ danh hiệu “Lá cờ đầu” của ngành Công nghiệp địa phương. Nông trường Chè Yên Mỹ liên tục hoàn thành kế hoạch Nhà nước và có lãi.

Các nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống như đan mây, tre, chiếu cói đã thu hút hàng ngàn lao động, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị xuất khẩu và đáp ứng một phần nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

Nhờ sản xuất có lãi, các hợp tác xã đã mua sắm thêm máy phát điện, máy làm gạch, máy đập ngói, máy tuốt lúa, xây dựng hệ thống nhà kho, sân phơi.

Ngành sản xuất vật liệu xây dựng hình thành 3 liên doanh sản xuất vôi, đá, 3 liên doanh sản xuất gạch và thực hiện phương thức trao đổi chuyên gia đảm bảo năng suất, chất lượng phục vụ tốt các công trình xây dựng trong huyện như: Nhà Văn hoá huyện, trụ sở Huyện uỷ, Nghĩa trang liệt sĩ, Trạm Thủy điện Thăng Thọ... Các công trình được thi công nhanh, chất lượng tốt tạo ra mẫu hình kiến trúc mang sắc thái

địa phương. Trong lao động sản xuất, ngành đã tạo ra đội ngũ thợ có tay nghề bậc cao phục vụ ngành Xây dựng.

Các ngành Nội - Ngoại thương đã nhanh chóng cải tiến phương thức hoạt động, phù hợp với yêu cầu của cơ chế quản lý mới. Từng ngành chủ động mở rộng liên doanh, liên kết, tiếp nhận thêm vật tư hàng hoá, cung ứng nguyên, nhiên liệu, công cụ sản xuất cho các ngành kinh tế, bảo đảm một số nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Tổ chức tốt việc thu mua, tiêu thụ sản phẩm, góp phần thúc đẩy các ngành tiểu, thủ công nghiệp phát triển.

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TỈNH VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN GỬI TIỀN TIẾT KIỆM

Vận động nhân dân gửi tiền mặt giải quyết một phần khó khăn về nguồn vốn đầu tư phục vụ sản xuất đã trở thành phong trào quần chúng sâu rộng ở Thanh Hoá trong những năm 1983 - 1985.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ngân hàng Nhà nước tỉnh Thanh Hoá đã tích cực mở rộng mạng lưới tín dụng cơ sở, tham mưu thành lập Ban Vận động gửi tiền tiết kiệm từ tỉnh đến huyện, xã. Hình thức gửi tiền vào “Quỹ bảo thọ”, “Bán thóc gửi tiền tiết kiệm” đã thu hút được đông đảo nhân dân trong tỉnh tham gia.

Năm 1984, số dư tiền gửi tiết kiệm đạt 377.781 ngàn đồng, bằng 441% năm 1980. Toàn tỉnh có 16 huyện, thị có số dư trên 10 triệu đồng. Dẫn đầu là thị xã Thanh Hoá có số dư là 65,7 triệu đồng, Hoàng Hoá 38 triệu đồng, Thọ Xuân 28 triệu đồng. Toàn tỉnh có 53 xã có số dư tiết kiệm trên 1 triệu đồng. Dẫn đầu là xã Nga Thủy (Nga Sơn) có số dư là 3,6 triệu đồng, xã Ban Công (Bá Thước) có số dư 1,2 triệu đồng. Huyện Hoàng Hoá được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Phát huy thành tích đạt được, Ngân hàng Nhà nước tỉnh Thanh Hoá đã phấn đấu đến tháng 8-1985 (trước khi đổi tiền) đã có số dư tiết kiệm là 1.078 triệu gấp 2,8 lần năm 1984. Nhờ đó đã đáp ứng được 96% nhu cầu vốn tại địa phương.

TỈNH ỦY THANH HÓA

CHỈ ĐẠO ĐẦU TƯ GIÚP TỈNH HỦA PHẢN XÂY DỰNG BỆNH VIỆN

Theo đề nghị của tỉnh Hủa Phăn (Lào), Tỉnh ủy và UBND tỉnh Thanh Hoá chỉ đạo các ngành hữu quan đầu tư giúp tỉnh bạn xây dựng bệnh viện.

Từ năm 1983 - 1985, Thanh Hóa đầu tư trên 35 triệu đồng giúp Bạn xây dựng bệnh viện tỉnh, gồm các hạng mục công trình:

Nhà khám đa khoa	1.174m ² .
Nhà khoa sản	700m ² .
Nhà khoa nội	500m ² .
Nhà khoa lây	478m ² .
Nhà giặt là	144m ² .
Nhà dinh dưỡng	246m ² .
Nhà giải phẫu bệnh lý	151m ² .
Nhà đặt máy nổ	57m ² .
Các công trình phụ	331m ² .

Hệ thống điện, nước, vệ sinh, trang thiết bị, hệ thống máy bơm, bể chứa nước...

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO

PHÒNG CHỐNG SỐT RÉT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trong những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Thanh Hoá và Thái Nguyên là 2 tỉnh được Bộ Y tế chọn làm điểm thanh toán bệnh sốt rét. Sau khi làm điểm ở huyện Ngọc Lặc, để đúc kết kinh nghiệm, Trạm Phòng chống sốt rét tham mưu cho Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế mở rộng ra toàn tỉnh. Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, công tác phòng chống sốt rét được các địa phương trong tỉnh triển khai

đồng bộ, kịp thời do Trạm Phòng chống sốt rét tỉnh làm lực lượng chủ công. Kết quả là bệnh sốt rét đã được bao vây quản lý chặt chẽ, nên tỷ lệ người có ký sinh trùng sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh còn 6%.

Hoà bình lập lại, ký sinh trùng sốt rét theo chân bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hoả tuyến về Thanh Hoá và nhanh chóng lan rộng.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, Trạm Phòng chống sốt rét kết hợp với cấp uỷ, chính quyền các huyện đồng loạt ra quân tiêu diệt bệnh sốt rét. Với phương châm kết hợp cả phòng và chống, thầy đủ, thuốc đủ, phát hiện sớm, điều trị kịp thời, ngăn chặn, bao vây tiêu diệt vi trùng sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh.

Kết quả là năm 1985, căn bệnh sốt rét trong tỉnh được đẩy lùi, cán bộ, công nhân viên Trạm Phòng chống sốt rét đã bền bỉ vượt qua khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

HUYỆN ỦY NHƯ XUÂN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN GIAO THÔNG - THỦY LỢI

Để phòng tránh thiên tai, chống úng, chống hạn, Huyện uỷ Như Xuân huy động hàng vạn ngày công lao động vào việc xây dựng 33 công trình thuỷ lợi vừa và nhỏ, đảm bảo tưới tiêu cho hàng ngàn ha ruộng đất của các xã trong huyện.

Trong những năm 1981 - 1985, huyện đã làm 32km đường liên xã, 7km đường liên huyện, tu sửa 32 đường cũ bằng nguồn vốn của Nhà nước và 6.982 ngày công lao động của đồng bào các dân tộc trong huyện.

Nhờ nâng cấp hệ thống đường sá kết hợp với việc mua sắm phương tiện vận tải (ô tô, xe bánh lốp, xe cải tiến) hàng hoá được vận chuyển đến tận các xã vùng xa, phục vụ đồng bào các dân tộc (hàng năm vận chuyển khoảng 1.500 tấn hàng hoá).

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO QUY HOẠCH BỒI TRÚC HỆ THỐNG ĐÊ ĐIỀU TRONG TỈNH

Trong nhiều thập kỷ, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Thủy lợi và Ủy ban nhân dân các huyện, xã có đê sông, đê biển đã hợp sức, đắp và tu bổ trên 17.330.232m³ đê địa phương và đê Trung ương.

- Về đê biển đã xây 30km, bảo vệ đồng ruộng không bị ngập mặn.
- Do đắp đê lấn biển mở rộng gần 6.000ha ở Nga Tân (Nga Sơn), Đa Lộc (Hậu Lộc). Nơi đây đã thành đồng ruộng xanh tươi hai mùa.
- Đến năm 2000, tổng đê điều trong tỉnh dài 1.008km.
- Từ năm 1975 đến năm 2000, hệ thống đê kè trong tỉnh được củng cố, nâng cao, kéo dài, mở rộng, một số nơi được rải cấp phối, rải nhựa. Bờ sông cũng được làm thêm kè đá (4 kè dài 13,7km và 421.000m³ đá kè).

Tháng 12:

KHÁM PHÁ TỔ CHỨC PHẢN ĐỘNG “MẶT TRẬN CÁCH MẠNG CHÂN CHÍNH” CỦA LƯỜNG QUANG HOÀ

Lường Quang Hoà, quê xã Hoàng Lưu, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá, là con trai của Lường Mạnh Huân, một tên cầm đầu tổ chức phản động “Đảng cách mạng Quốc gia giải phóng Việt Nam” ở Thanh Hoá bị xử tử hình năm 1962. Tuy lớn lên trong chế độ mới, nhưng Hoà vẫn mang nặng ý thức hận thù giai cấp, tư tưởng chống đối chế độ sâu sắc.

Trong những năm đầu của thập kỷ 80, các thế lực thù địch tiến hành kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt đối với nước ta. Bọn phản động người Việt Nam lưu vong ở nước ngoài hô hào “Làm lại cách mạng ở Việt Nam”, Hoà đã hưởng ứng và đi khắp các địa phương trong tỉnh vận động, tuyên truyền, lôi kéo những tên trong các tổ chức phản động trước đây. Bọn chúng đã ngấm ngấm hoạt động nên chỉ sau 1 thời gian

ngắn đã tập hợp được trên 300 người ở 14 huyện trong tỉnh tham gia. Ngày 14-2-1984, Hoà vượt biên ra nước ngoài báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo, xin viện trợ.

Tổ chức của Hoà được bọn phản động người Việt lưu vong ở nước ngoài công nhận là thành viên và đặt tên gọi là “Mặt trận cách mạng chân chính Việt Nam tỉnh Thanh Hoá” do Lương Quang Hoà làm Chủ tịch, Trần Ngọc Oa (quê Hoàng Hoá) làm Phó Chủ tịch.

Sau thời gian huấn luyện, Hoà được phái trở về Việt Nam với nhiệm vụ thu thập tin tức tình báo, tiếp tục xây dựng phát triển lực lượng, chọn địa điểm để đặt “Mặt khu” chờ thời cơ nổi dậy gây bạo loạn cướp chính quyền. Trước khi về nước, bọn phản động đã thống nhất tín hiệu liên lạc và hứa sẽ cung cấp viện trợ, phương tiện hoạt động cho Hoà. Khi về đến Hoàng Liên Sơn thì tên Hoà bị lực lượng Công an tỉnh Hoàng Liên Sơn bắt vào ngày 21-11-1984, và sau đó chuyển về cho Công an Thanh Hoá đấu tranh khai thác.

Tháng 11-1985, sau khi nghe Công an Thanh Hoá báo cáo diễn biến vụ án, đồng chí Trần Đông, Thứ trưởng Bộ Nội vụ quyết định phải phá án và giao cho Cục Chống phản động phối hợp với Công an Thanh Hoá triển khai các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời trấn áp những tên cầm đầu nguy hiểm.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Nội vụ và Thường trực Tỉnh uỷ Thanh Hoá, tháng 12-1985, ta đã bắt 17 tên giữ vai trò cầm đầu của cái gọi là “Mặt trận cách mạng chân chính”, đồng thời mở đợt phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở các huyện trọng điểm: Hoàng Hoá, Quảng Xương, Thọ Xuân, Bá Thước, Như Xuân... đấu tranh làm tan rã tổ chức phản động của chúng và nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho nhân dân.

Tháng 6-1988, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã mở phiên toà công khai xét xử bọn phản động trong tổ chức “Mặt trận cách mạng chân chính”. Tên Hòa đã bị tuyên phạt tù chung thân. Nguyễn Văn Nhiên 16 năm tù giam, Hoàng Quốc Tuấn 14 năm tù giam, Trần Ngọc Oa, Hoàng Châu, Cao Vỹ 7 năm tù giam, những tên còn lại bị cảnh cáo trước Toà và cho cải tạo tại địa phương.